



Hãy nói theo cách của bạn

**CÔNG TY VIỄN THÔNG VIETTEL**

# **HỆ THỐNG QUẢN LÝ PHÂN PHỐI CHO KHÁCH HÀNG ĐẠI TRÀ (DMS Lite)**

## **TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

**Mã hiệu dự án: GPDN\_VA\_160501\_DMS.Lite**

**Mã hiệu tài liệu: HDSD\_GPDN\_VA\_160501\_DMS.Lite\_Web**

**Đà Nẵng, tháng 1 năm 2018**



**BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI**

\*A – Tạo mới, M – Sửa đổi, D – Xóa bỏ

<b>Ngày thay đổi</b>	<b>Vị trí thay đổi</b>	<b>A* M, D</b>	<b>Nguồn gốc</b>	<b>Phiên bản cũ</b>	<b>Mô tả thay đổi</b>	<b>Phiên bản mới</b>
06/06/2014	Toàn bộ	A	N/A	N/A	Tạo mới	V1.0
17/01/2018	Toàn bộ	M		V1.0	Sửa đổi	V2.0

**TRANG KÝ**

Người lập: Trần Thị Huyền Trang

Ngày 17/01/2018

Nhân viên kiểm thử

Người xem xét:

Ngày

Người phê duyệt:

Ngày

## MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU .....	5
1. Mục đích và ý nghĩa của tài liệu.....	5
2. Phạm vi tài liệu.....	5
3. Các thuật ngữ và từ viết tắt.....	5
4. Cấu trúc Tài liệu.....	5
II. TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM .....	6
1. Tổng quan về sản phẩm.....	6
2. Đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng.....	6
III. GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG .....	7
1. Module Kho.....	7
2. Module Báo cáo.....	7
IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG.....	7
1. Chức năng chung.....	7
1.1. Đăng nhập.....	7
1.2. Chuyển đổi ngôn ngữ.....	8
1.3. Đổi mật khẩu .....	8
1.4. Quên mật khẩu.....	9
2. Chức năng hệ thống.....	9
2.1. Kho.....	9
2.5.1. Xuất nhập kho công ty .....	10
2.5.2. Quản lý giao dịch kho công ty .....	11
2.5.3. Xem thông tin tồn kho.....	12
2.8.1. Báo cáo kho.....	13
2.8.2. Báo cáo công nợ.....	14

## I. GIỚI THIỆU

### 1. Mục đích và ý nghĩa của tài liệu

- Tài liệu này nhằm mục đích hướng dẫn người dùng Kế toán công ty chi tiết từng bước sử dụng các chức năng hệ thống quản lý bán hàng.

### 2. Phạm vi tài liệu

- Tài liệu này áp dụng cho hệ thống Quản lý bán hàng web sử dụng gói dịch vụ Nâng cao với các chức năng sau đây:
  - Kho
  - Báo cáo
- Tài liệu này phục vụ các đối tượng sau:
  - Kế toán công ty

### 3. Các thuật ngữ và từ viết tắt

Thuật ngữ	Định nghĩa	Ghi chú
Admin	Admin HO	
GSBH	Giám sát bán hàng	
NVBH	Nhân viên bán hàng	
KTCT	Kế toán công ty	
KTNPP	Kế toán nhà phân phối	

### 4. Cấu trúc Tài liệu

Tài liệu này gồm 3 phần và được bố trí như sau:

- Phần 1: Giới thiệu về tài liệu.
- Phần 2: Tổng quan về sản phẩm
- Phần 3: Giới thiệu các chức năng trên web của hệ thống Quản lý bán hàng
- Phần 4: Hướng dẫn sử dụng chi tiết các chức năng trên web của hệ thống Quản lý bán hàng.

## II. TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM

### 1. Tổng quan về sản phẩm

Hệ thống này giúp Công ty có thể:

- Giám sát lộ trình: Định vị vị trí nhân viên mọi lúc. Giám sát lộ trình bán hàng của nhân viên
- Quản lý bán hàng: Quản lý nhân viên bán hàng chặt chẽ, quản lý và chăm sóc khách hàng hiệu quả, quản lý sản phẩm không giới hạn
- Báo cáo điều hành: Cung cấp các mẫu báo cáo về giám sát phục vụ cho việc theo dõi và đánh giá năng lực và nỗ lực làm việc thực tế của nhân viên
- Bám sát thị trường: Cập nhật thông tin tức thời, Nhận phản ánh từ khách hàng một cách nhanh chóng

### 2. Đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng

Trong quá trình thực hiện, các vấn đề về thao tác liên quan đến sản phẩm/ứng dụng, người dùng liên hệ đến đầu mối sau:

- Trung tâm CSKH – Viettel
- Điện thoại: **18008000 (nhánh 1)**
- Email: [vtt\\_cskh@viettel.com.vn](mailto:vtt_cskh@viettel.com.vn)

Tuy nhiên, trong một vài trường hợp, DMS.LITE có thể từ chối hỗ trợ với các lỗi liên quan thiết bị của khách hàng như không thể kết nối Internet, máy in không thể in hoặc bị lệch...

### III. GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG

#### 1. Module Kho

STT	Chức năng	Mô tả
1	<b>Nhập xuất kho công ty</b>	Điều chỉnh kho lại cho cân bằng giữa số lượng thực tế và số lượng trên hệ thống
2	<b>Quản lý giao dịch kho công ty</b>	Xuất hàng cho nhân viên Vansale đi bán hàng theo tuyến Nhập kho hàng dư của nhân viên Vansale sau khi đi bán hàng.
3	<b>Xem thông tin tồn kho</b>	Cho phép nhập lại tồn kho cho tất cả sản phẩm tại NPP.

#### 2. Module Báo cáo

STT	Chức năng	Mô tả
1	<b>Báo cáo kho</b>	Xem báo cáo tồn kho
2	<b>Báo cáo công nợ</b>	Xem báo cáo tình hình công nợ và thanh toán của công ty

### IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG

#### 1. Chức năng chung

##### 1.1. Đăng nhập

*a. Mục đích, ý nghĩa:*

Login hệ thống với tài khoản kế toán công ty (do admin hệ thống cung cấp tài khoản). Chọn nhóm giám sát nếu giám sát phụ trách nhiều nhóm.

*b. Các bước thực hiện*

**Bước 1:** Vào đường link <https://lite.dmsone.vn>

Hình 1: Màn hình Đăng nhập

**Bước 2:** Nhập Tên đăng nhập, Mật khẩu đã được cung cấp


**Bước 3:** Chọn nút Đăng nhập để đăng nhập vào hệ thống


## 1.2. Chuyển đổi ngôn ngữ

a. Mục đích, ý nghĩa:

Cho phép sử dụng hệ thống với ngôn ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Việt

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Tại màn hình Đăng nhập, nhấn vào biểu tượng  để dùng hệ thống với ngôn ngữ tiếng Việt

**Hoặc:** Nhấn vào biểu tượng  để dùng hệ thống với ngôn ngữ tiếng Anh

## 1.3. Đổi mật khẩu


a. Mục đích, ý nghĩa:

Sau khi được hệ thống cấp mật khẩu mặc định, người dùng cần thay đổi mật khẩu để đảm bảo thông tin tài khoản công ty sẽ tiếp tục được bảo mật khỏi bị xâm nhập và mạo danh.

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Vào màn hình Đăng nhập → Chọn Đổi mật khẩu





Hình 2: Màn hình Thay đổi mật khẩu

**Bước 2:** Điền thông tin Tên đăng nhập, Mật khẩu, Mật khẩu mới và Gõ lại mật khẩu mới để đổi mật khẩu. Sau khi đổi mật khẩu, tiến hành login lại để kiểm tra chắc chắn mật khẩu đã đổi đúng.

#### 1.4. Quên mật khẩu

a. Mục đích, ý nghĩa:

Cho phép người dùng nhận lại mật khẩu mới khi quên mật khẩu đã đăng nhập trước đó.

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Vào màn hình Đăng nhập → Chọn Quên mật khẩu



Hình 3: Màn hình Thay đổi mật khẩu

**Bước 2:** Điền thông tin Tên đăng nhập, Mã kiểm tra.

**Bước 3:** Nhấn nút Reset. Sau khi nhấn nút Reset, chương trình sẽ gửi tin nhắn mật khẩu mới vào số điện thoại đã nhập khi đăng ký tài khoản.

## 2. Chức năng hệ thống

### 2.1. Kho

## 2.5.1. Xuất nhập kho công ty

### 2.5.2.1. Xuất nhập kho công ty trực tiếp

a. Mục đích, ý nghĩa:

Nhập hoặc xuất sản phẩm ở kho công ty

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Kho → Xuất nhập kho công ty

Hình 4: Màn hình Nhập xuất kho công ty

**Bước 2:** Chọn loại nhập kho hay xuất kho

**Bước 3:** Nhấn vào trường Mã sản phẩm → Nhấn F9 → Chọn sản phẩm. Người dùng có thể nhấn F9 tại mã sản phẩm để nhập số lượng nhập/ xuất cho nhiều sản phẩm cùng lúc. Hoặc tại danh sách sản phẩm nhấn Enter để thêm dòng bản ghi sản phẩm tiếp theo

Hình 5: Màn hình Thông tin sản phẩm

**Bước 4:** Nhập số lượng cần nhập/ xuất

**Bước 5:** Nhấn Lưu để lưu dữ liệu đã nhập

### 2.5.2.2. Xuất nhập kho công ty bằng file

a. Mục đích, ý nghĩa:

Khi số lượng sản phẩm nhập/ xuất vào công ty nhiều người dùng có thể dùng chức năng nhập/ xuất kho công ty bằng file để giảm thời gian nhập tay.

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Kho → Xuất nhập kho công ty [Tải mẫu file excel](#) để tải file excel mẫu

**Bước 3:** Nhập thông tin sản phẩm, số lượng vào file

	A	B
1	MÃ SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG (ĐƠN VỊ LẾ)
2		
3		
4		

**Bước 4:** Nhấn vào  để chọn file excel đã hoàn tất

**Bước 5:** Nhấn vào **Nhập từ file** để nhập dữ liệu từ file vào hệ thống.

**Bước 6:** Nhấn vào nút Đồng ý tại cửa sổ xác nhận để đẩy dữ liệu vào hệ thống.

**Lưu ý:** Chương trình sẽ hiển thị thông báo số bản ghi nhập từ file thành công hoặc thất bại. [Nhập thành công 1 dòng, thất bại 1 dòng. Xem chi tiết lỗi](#)

**Bước 7:** Nếu có dòng thất bại, nhấn vào link Xem chi tiết lỗi để tải file lỗi chi tiết, sau đó sửa dữ liệu hợp lệ và thực hiện lại từ bước 4 đến 6 để nhập dữ liệu.

### 2.5.2. Quản lý giao dịch kho công ty

a. Mục đích, ý nghĩa:

Xem lại lịch sử những giao dịch tác động tới kho công ty

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Kho → Quản lý giao dịch kho công ty

Kho Quản lý giao dịch kho công ty

THÔNG TIN CHUNG

Từ ngày \* 01/01/2018 Đến ngày \* 24/01/2018

Loại ---Tất cả---

**Tìm kiếm**

KẾT QUẢ TÌM KIẾM

STT	Mã giao dịch	Loại giao dịch	Ngày thực hiện	Kho xuất	Kho nhập	Số lượng (Lê)	Tổng tiền	Chi tiết
1	NKCT_230118145	Nhập kho công ty	23/01/2018 14:42:12		ADVA18158 - Kho	900	270,000,000	
2	NKCT_230118144	Nhập kho công ty	23/01/2018 14:41:48		ADVA18158 - Kho	400	80,000,000	
3	NKCT_230118143	Nhập kho công ty	23/01/2018 14:41:27		ADVA18158 - Kho	2,000	200,000,000	
4	NKCT_20011889	Nhập kho công ty	20/01/2018 14:34:19		ADVA18158 - Kho	20	2,000,000	
5	NKCT_20011888	Nhập kho công ty	20/01/2018 14:32:56		ADVA18158 - Kho	333	67,800,000	

10 Trang 1 của 1 Xem 1 đến 5 của 5 dòng

THÔNG TIN CHI TIẾT GIAO DỊCH KHO - NKCT\_230118145

STT	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Số lượng	Quy cách	Giá	Thành tiền
1	HAT3	Hạt dé	81/9	11	300,000	270,000,000

10 Trang 1 của 1 Xem 1 đến 1 của 1 dòng

**In phiếu**

Hình 6: Màn hình Nhập xuất kho công ty

**Bước 2:** Nhập Từ ngày Đến ngày → Nhấn nút Tìm kiếm để hiển thị những giao dịch nằm trong khoảng thời gian đã nhập

**Bước 3:** Nhấn vào biểu tượng để hiển thị Thông tin chi tiết giao dịch kho

**Bước 4:** Nhấn vào nút In phiếu để in chi tiết giao dịch

### 2.5.3. Xem thông tin tồn kho

a. Mục đích, ý nghĩa:

Xem số lượng tồn kho và thiết lập cảnh báo tồn cho các sản phẩm

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Kho → Xem thông tin tồn kho

Kho Xem thông tin tồn kho

THÔNG TIN TÌM KIẾM

1. Nhập thông tin tìm kiếm

Sản phẩm  Nhân hiệu  Chọn nhân hiệu  Ngành hàng  Chọn ngành hàng

Kho

2. Chọn kho

**Tìm kiếm** 3. Nhấn Tìm kiếm

Nhấn vào đây để thiết lập cảnh báo tồn cho sản phẩm

DANH SÁCH SẢN PHẨM

STT	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Quy cách	Ngành hàng	Nhân hiệu	Tồn kho	Số lượng lẻ	Cảnh báo tồn
1	HAT	Hạt dưa loại 1	Kg/Kg	10			212/5	2125	0
2	HAT2	Hạt điều	Kg/Kg	10			51/1	511	0
3	HAT3	Hạt dé	Kg/Kg	11			92/5	1017	0

10 Trang 1 của 1 Xem 1 đến 3 của 3 dòng

Nhấn vào đây để xuất danh sách sản phẩm tồn kho ra file

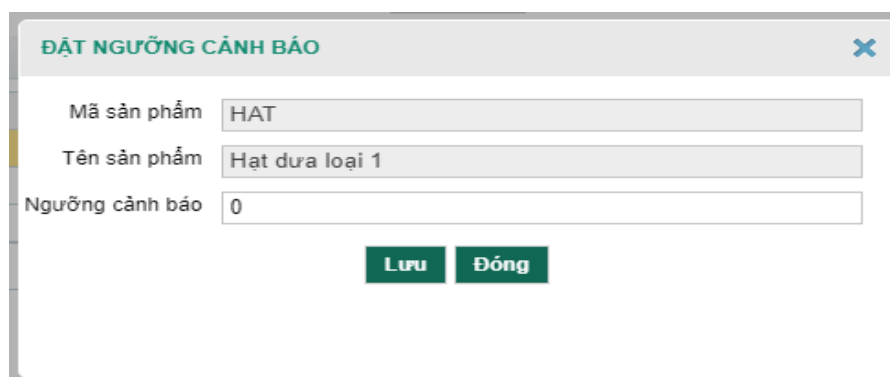
**Xuất ra File**

Hình 7: Màn hình Xem thông tin tồn kho

**Bước 2:** Nhập thông tin tìm kiếm sản phẩm muốn xem tồn kho

**Bước 3:** Chọn kho → Nhấn tìm kiếm

**Bước 4:** Nhấn vào biểu tượng để thiết lập cảnh báo tồn cho sản phẩm



**Bước 5:** Nhập Ngưỡng cảnh báo → Nhấn Lưu để lưu cảnh báo

**Bước 6:** Nhấn nút Xuất ra file để danh sách số lượng tồn kho của mỗi sản phẩm ra file

## 2.2. Báo cáo

### 2.8.1. Báo cáo kho

#### 2.8.4.1. Xuất nhập tồn

a. Mục đích, ý nghĩa:

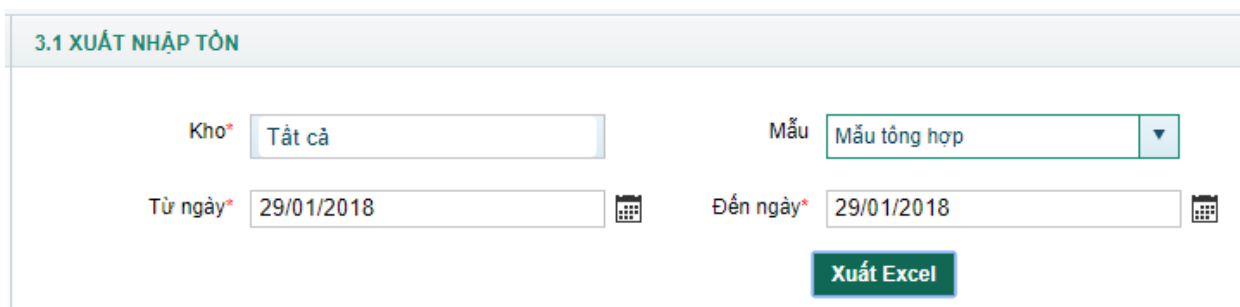
Xem báo cáo xuất nhập tồn kho công ty. Mục đích để theo dõi những tác động làm thay đổi tồn kho trong một khoảng thời gian cụ thể.

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Báo cáo → Báo cáo kho → Xuất nhập tồn

**Bước 2:** Chọn Kho, nhập Từ ngày, Đến ngày và các thông tin cần thiết khác

**Bước 3:** Nhấn nút Xuất Excel để xem báo cáo



Hình 8: Màn hình Báo cáo Xuất nhập tồn

#### 2.8.4.2. Xuất nhập tồn chi tiết

a. Mục đích, ý nghĩa:

Xem báo cáo chi tiết xuất nhập tồn kho công ty. Mục đích để theo dõi những tác động cụ thể lên một mặt hàng nào đó làm thay đổi tồn kho trong một khoảng thời gian cụ thể.

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Báo cáo → Báo cáo kho → Xuất nhập tồn chi tiết

**Bước 2:** Chọn Kho, nhập Từ ngày, Đến ngày

**Bước 3:** Nhấn nút Xuất Excel để xem báo cáo

Hình 9: Màn hình Báo cáo Xuất nhập tồn chi tiết

### 2.8.4.3. Tồn kho điểm lẻ

a. Mục đích, ý nghĩa:

Cho phép xem tồn kho (số lượng lẻ + số lượng trong mỗi thùng) của từng sản phẩm của khách hàng

b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Báo cáo → Báo cáo kho → Tồn kho điểm lẻ

**Bước 2:** Chọn Kho, nhập Từ ngày, Đến ngày

**Bước 3:** Nhấn nút Xuất Excel để xem báo cáo

Hình 10: Màn hình Báo cáo Tồn kho điểm lẻ

## 2.8.2. Báo cáo công nợ

### 2.8.5.1. Tỷ lệ công nợ doanh thu

a. Mục đích, ý nghĩa:

Xem tỷ lệ công nợ doanh thu của công ty



b. Các bước thực hiện

**Bước 1:** Sau khi đăng nhập với quyền KTCT của đơn vị, chọn menu Báo cáo → Báo cáo công nợ → Tỷ lệ công nợ doanh thu

**Bước 2:** Chọn Kho, nhập Từ ngày, Đến ngày và các thông tin cần thiết khác

**Bước 3:** Nhấn nút Xuất Excel để xem báo cáo

#### 4.4 TỶ LỆ CÔNG NỢ DOANH THU

Khách hàng	<input type="text" value="Chọn khách hàng"/>	NVBH	<input type="text" value="---Chọn NVBH---"/>
Ngày*	<input type="text" value="01/01/2016"/>  - <input type="text" value="29/01/2018"/> 	Hạn mức(Nợ/Doanh thu)%	<input type="text" value="Từ 1 đến 100"/>
<input type="button" value="Xuất Excel"/>			

Hình 11: Màn hình Báo cáo Tỷ lệ công nợ doanh thu